

Bản án số: 18/2019/HSST
Ngày 12-04-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Huyền

2. Ông Trần Đăng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2019/HSST ngày 07-03-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 19-03-2019 đối với bị cáo:

Bùi Quang K; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01-7-1972; Nơi sinh: Xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú hiện nay: xóm Ch, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Quang H, sinh năm 1935 và con bà: Lê Thị H (đã chết); Anh, chị em ruột: Có 09 người, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Vợ: Đinh Thị H (đã ly thân); Con: 03 đứa, đứa lớn nhất sinh năm 1997, đứa nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10-01-2019 đến ngày 16-01-2019 thì áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. (Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Trần Văn D; sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm H, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

2. Ông Bùi Quang Th sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

3. Bà Hồ Thị Thanh H; sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm 6, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

4. Ông Phan Hữu Th; sinh năm 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

Người chứng kiến:

1. Ông Võ Sỹ Đ; sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 10-01-2019, tại ngã ba Kỳ Liên, thuộc địa phận tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh bắt quả tang Bùi Quang K đang điều khiển xe mô tô BKS 38K1-054.47 chở 05 khối pháo bọc giấy hình hộp, xung quanh có hoa văn và chữ nước ngoài. Bùi Quang K khai nhận đó là pháo do K mua của Trần Văn D, ở xã K, huyện K đưa vào bán cho ông Trần Xuân L, ở tổ dân phố L, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh để kiếm lời. Quá trình điều tra, Bùi Quang K khai nhận: Ngày 08-01-2019 trong khi giao hàng tạp hóa cho ông Trần Xuân Linh ở tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên, thị xã Kỳ Anh thì ông Linh hỏi mua Bùi Quang K 05 hộp pháo để về sử dụng trong dịp tết nguyên đán, thì Kỳ đồng ý và thống nhất giá mỗi khối pháo là 850.000 đ. Đến ngày 09-01-2019 Kỳ gọi điện cho Bùi Quang Th, ở phường S, thị xã K để hỏi mua 05 khối pháo thì Th đồng ý. Đến sáng 10-01-2019, Bùi Quang Th gọi điện cho K: “ có pháo rồi, chờ đó có người đưa đến”. Khoảng 17h 45 phút cùng ngày, Trần Văn D ở xã K, huyện K, đi xe mô tô chở theo 1 bao xác rắn màu trắng đựng 05 khối pháo đưa đến nhà bán cho Kỳ, với giá 4.000.000 đ (mỗi khối pháo giá 800.000đ). Sau khi nhận pháo, K mới trả cho Trần Văn D 1.500.000 đ và hẹn khi nào bán được pháo sẽ trả nốt số tiền còn lại. Sau khi mua được pháo, Bùi Quang K bỏ 03 khối pháo vào trong cốp xe, còn 02 khối pháo bỏ vào bao nilon màu đen treo trước xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô BKS 38K1-054.47 chở pháo vào bán cho ông Trần Xuân L, khi mới đi đến ngã 3 Kỳ Liên thì bị Công an phường Kỳ Liên phát hiện và bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 101/GDP-PC09, ngày 11-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 05 khối hộp bọc giấy hình hộp

chữ nhật, kích thước (14,5 x 14,5 x 10)cm, bên ngoài mỗi hộp có bọc giấy có màu sắc khác nhau, có dòng chữ “LASER SHOW A8410” 36 SHOTS gửi đến giám định có khối lượng là 6,6 kg là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Với hành vi trên, bản cáo trạng số 14/CT-VKSTXKA ngày 06-03-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Bùi Quang K về tội “Buôn bán hàng cấm” theo Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa;

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Quang K mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 6,52kg pháo nổ; 01 túi ni lon màu đen, dài 45cm, nơi rộng nhất là 45cm, nơi hẹp nhất là 25 cm; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen, 01 chiếc xe mô tô hiệu Atila màu bạc, BKS: 38K1 – 054.47; Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình hiện nay rất khó khăn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quang K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có tại hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở để

kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 10-01-2019, Bùi Quang K đã điều khiển xe mô tô BKS: 38K1 – 054.47 chở 05 khối pháo nổ vào để bán cho ông Trần Xuân L ở phường K, thị xã K nhằm mục đích kiếm lời, khi đưa 6,6 kg pháo nổ đến ngã ba Kỳ Liên thuộc tổ dân phố Liên Phú, phường Kỳ Liên để bán thì bị bắt quả tang. Với hành vi bán pháo nổ với trọng lượng là 6,6 kg để kiếm lời của bị cáo Bùi Quang K đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng số 14/CT-VKSTXKA ngày 06-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố, đề nghị xét xử bị cáo về tội danh, điều luật quy định như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành vi dân sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích lợi nhuận mà vẫn cố ý thực hiện, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này, đối với Bùi Quang Th, Trần Văn D, người mà Bùi Quang K khai là đã bán pháo cho K, cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tiến hành điều tra, đối chất lời khai nhưng Bùi Quang Th và Trần Văn D không thừa nhận, Cơ quan điều tra không thu thập được chứng cứ nào khác để chứng minh Th và D là người đã bán pháo nổ cho K nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với Trần Xuân L, người đặt mua pháo của Bùi Quang K, Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tiến hành các biện pháp điều tra, nhưng Trần Xuân L không có mặt tại địa phương, nên chưa có căn cứ để xử lý theo luật định, vì vậy, kiến nghị Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo luật định.

Về tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Ngoài ra, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, cha và mẹ của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, bà nội của bị cáo là

mẹ Việt Nam Anh Hùng nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, vợ bỏ đi biệt tích đã lâu, một mình bị cáo nuôi 3 con nhỏ nên xét thấy chưa cần thiết phải cách lý bị cáo ra ngoài đời sống xã hội, mà xử phạt bị cáo mức án tù phù hợp và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng quy định pháp luật, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội, là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Thanh H và ông Phan Hữu Th là chủ sở hữu chiếc xe Biển kiểm soát 38K1-054.47, là phương tiện mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, xác nhận đã bán chiếc xe trên cho bị cáo K và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Về vật chứng:

Xét vật chứng là 6,6 kg pháo nổ, sau khi đã lấy mẫu giám định còn lại 6,52kg. Pháo nổ là hàng hóa Nhà nước cấm buôn bán nên tịch thu tiêu hủy theo luật định;

Xét vật chứng là 01 túi ni lon màu đen, dài 45cm, nơi rộng nhất là 45cm, nơi hẹp nhất là 25 cm. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định;

Xét vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen, 01 chiếc xe mô tô hãng SYM, hiệu Atila màu bạc, BKS: 38K1 – 054.47 thu của bị cáo Bùi Quang K là vật chứng bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện vào việc giao dịch mua bán và vận chuyển pháo nổ đang còn có giá trị sử dụng nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Quang K phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Tuyên xử về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Quang K 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Quang K cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách được thực hiện theo quy định tại điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 6,52kg pháo có đặc tính của pháo nổ; 01 túi ni lon màu đen, dài 45cm, nơi rộng nhất là 45cm, nơi hẹp nhất là 25 cm.

- Tích thu, nộp ngân sách nhà nước : 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, hiệu Atila màu bạc, BKS: 38K1 – 054.47 của bị cáo Bùi Quang K.

(Tình trạng vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-3-2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Quang K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an thị xã Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND xã K, huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch